

Mỏ Cày N, ngày 15 tháng 11 năm 2024

Số: 250/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 389/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 10 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Trần Hoàng V, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Hoàng V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: : Có 02 con chung cháu Trần Nguyễn Thiên P, sinh ngày 10/01/2016 và cháu Trần Nguyễn Kim Q, sinh ngày 13/10/2017 khi ly hôn giao hai con chung cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Hoàng V cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền 5.000.000 đồng/02 con/tháng (cấp dưỡng mỗi con số tiền 2.500.000 đồng/tháng). Cấp dưỡng từ tháng 12/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Trần Hoàng V có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở thực hiện quyền này. Trong trường hợp anh Trần Hoàng V lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị Nguyễn Thị L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Trần Hoàng V.

Vì lợi ích của con chung, chị Nguyễn Thị L, anh Trần Hoàng V hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, chị Nguyễn Thị L, anh Trần Hoàng V có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Hoàng V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Hoàng V trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Số tiền 150.000 đồng chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu, án phí cấp dưỡng số tiền 150.000 đồng anh V phải chịu nhưng chị L tự nguyện chịu thay cho anh V nên số tiền án phí chị L phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm hy đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003748 ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre là đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Cơ quan ĐKKH;
- VKSND huyện MCN;
- Chi cục THADS H.MCN;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yến